GIÁO DỤC TÍCH HỢP TRONG NHÀ TRƯỜNG PHỔ THÔNG HIỆN NAY - THỰC CHẤT VÀ GIẢI PHÁP

Vũ Công Hảo
Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: *Bài nghiên cứu tiếp cận "giáo dục tích hợp" như một nguyên lý tổ chức giáo dục hiện đại, làm rõ sự khác biệt giữa "dạy học tích hợp" và "giáo dục tích hợp", đồng thời phân tích các quan điểm lý luận tiêu biểu từ Dewey, Postman và Jacobs. Dựa trên khảo sát 216 giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục tại Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Vinh và Huế; bài viết cho thấy giáo dục tích hợp trong trường phổ thông hiện nay còn thiên về hình thức, thiếu đồng bộ trong triển khai và chưa thực sự gắn với phát triển năng lực người học. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất hệ thống giải pháp từ chính sách, chương trình, đội ngũ đến hạ tầng công nghệ nhằm thúc đẩy giáo dục tích hợp một cách thực chất trong bối cảnh đổi mới và chuyển đổi số giáo dục hiện nay.*

Từ khóa: *Giáo dục tích hợp; chương trình giáo dục phổ thông; năng lực người học; chuyển đổi số; dạy học liên môn.*

Nhận bài ngày: 05.10.2025 ; gửi phản biện, chỉnh sửa và duyệt đăng ngày: 26.11.2025
Liên hệ tác giả: Vũ Công Hảo; Email: vchao@daihocthudo.edu.vn

1. MỞ ĐẦU

Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, được xác lập trong Nghị quyết số 29-NQ/TW (2013) với mục tiêu chuyển nền giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực người học. Quá trình này không chỉ đòi hỏi điều chỉnh chương trình, phương pháp và cách thức đánh giá, mà còn đặt ra yêu cầu cấp thiết phải xem xét lại tổng thể hệ thống giáo dục – từ triết lý, cấu trúc nội dung đến mô hình tổ chức dạy học. Trong bối cảnh ấy, giáo dục tích hợp nổi lên như một tiếp cận mang tính nền tảng nhằm hiện thực hóa mục tiêu phát triển con người toàn diện, thích ứng với thời đại đổi mới và hội nhập quốc tế.

Giáo dục tích hợp không đơn thuần là việc kết nối kiến thức giữa các môn học, mà là cách tổ chức giáo dục dựa trên sự phối hợp hài hòa giữa lý thuyết và thực tiễn, giữa nội khóa và ngoại khóa, giữa các lĩnh vực đức – trí – thể – mỹ. Mô hình này hướng tới việc phát triển năng lực toàn diện cho người học, giúp họ không chỉ biết mà còn biết làm, biết sống và biết chung sống, như tinh thần của UNESCO đã khuyến nghị. Trong điều kiện Việt Nam đang triển khai *Chương trình giáo dục phổ thông 2018* theo định hướng phát triển năng lực, giáo dục tích hợp trở thành một cấu phần không thể thiếu để kết nối các thành tố chương trình thành một chỉnh thể có ý nghĩa thực tiễn và nhân văn sâu sắc.

Tuy nhiên, thực tế triển khai giáo dục tích hợp tại các nhà trường phổ thông hiện nay vẫn còn nhiều khoảng trống cả về nhận thức, năng lực tổ chức thực hiện, cơ sở vật chất và cơ chế hỗ trợ. Do đó, việc nhận diện rõ thực chất giáo dục tích hợp đang được thực hiện như thế nào, đâu là những điểm nghẽn trong triển khai, và cần những giải pháp gì để nâng cao hiệu quả là yêu cầu cấp thiết, không chỉ phục vụ cho việc đánh giá chất lượng đổi mới giáo dục mà còn tạo nền tảng cho định hướng phát triển lâu dài của hệ thống giáo dục phổ thông.

2. NỘI DUNG

2.1. Giáo dục tích hợp trong nhà trường phổ thông – Phương pháp hay là bản chất?

2.1.1. Khái niệm giáo dục tích hợp và dạy học tích hợp

Trong lý luận giáo dục hiện đại, cần phân biệt rõ giữa khái niệm "giáo dục tích hợp" (integrated education) và "dạy học tích hợp" (integrated teaching).

Dạy học tích hợp là một phương pháp tổ chức hoạt động dạy học, trong đó các nội dung từ nhiều môn học hoặc lĩnh vực kiến thức được liên kết nhằm tạo điều kiện cho người học nhận thức tri thức một cách hệ thống và vận dụng hiệu quả trong thực tiễn. Dạy học tích hợp là một phương pháp tổ chức hoạt động giảng dạy, trong đó kiến thức từ nhiều môn học hoặc lĩnh vực được kết nối một cách chủ đích nhằm tạo ra trải nghiệm học tập toàn diện, gần với thực tiễn. Robin Fogarty và Brian Pete (2009), trong tác phẩm *How to Integrate the Curricula*, đã đề xuất mười mô hình tích hợp từ đơn môn đến liên ngành, cho thấy nhiều cấp độ khác nhau trong việc tổ chức nội dung dạy học tích hợp. Theo các tác giả, mục tiêu của việc tích hợp là giúp học sinh hiểu rõ mối quan hệ giữa các lĩnh vực tri thức, từ đó hình thành tư duy hệ thống, năng lực phân tích, tổng hợp và vận dụng linh hoạt kiến thức trong các tình huống thực tiễn. Fogarty và Pete nhấn mạnh: "Integrated curriculum is not a new term, but its interpretation varies. In its most connected form, integration helps students construct meaning across disciplines by linking content to life experiences." *(Chương trình tích hợp không phải là khái niệm mới, nhưng cách hiểu rất đa dạng. Ở cấp độ kết nối cao nhất, tích hợp giúp học sinh kiến tạo ý nghĩa xuyên qua các môn học bằng cách liên hệ nội dung với trải nghiệm cuộc sống)* (Fogarty & Pete, 2009, p.9).

Từ góc nhìn này, có thể thấy dạy học tích hợp không chỉ giúp học sinh ghi nhớ kiến thức, mà còn định hướng cách học sinh tư duy – thông qua kết nối, phân tích và vận dụng – phù hợp với cách học tập và làm việc trong thế kỷ XXI.

Trong khi đó, *giáo dục tích hợp* mang nghĩa bao trùm và sâu rộng hơn. Đây không chỉ là việc kết hợp các nội dung học thuật, mà là sự hòa quyện giữa các phương diện giáo dục – bao gồm tri thức, kỹ năng, phẩm chất và thái độ – nhằm phát triển con người toàn diện. Theo Drake và Burns (2004), giáo dục tích hợp là cách tổ chức chương trình nhằm tạo ra các kết nối có ý nghĩa giữa các lĩnh vực tri thức, kỹ năng sống và thực tiễn đời sống xã hội. Các tác giả nhấn mạnh rằng: "The integrated curriculum is about making connections. Teachers integrate when they interweave skills, knowledge, and values across subject areas and when they relate the curriculum to real life." *(Chương trình tích hợp là việc tạo ra các kết nối. Giáo viên thực hiện tích hợp khi họ lồng ghép kỹ năng, tri thức và giá trị qua các môn học và liên hệ chương trình học với cuộc sống thực tế)* (Drake & Burns, 2004, p.2)

Tại Việt Nam, quan điểm về giáo dục tích hợp được thể hiện rõ trong định hướng xây dựng chương trình giáo dục phổ thông theo tinh thần phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Trong *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT* ban hành Chương trình giáo dục phổ thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo nhấn mạnh rằng: "Chương trình giáo dục phổ thông được thiết kế theo hướng mở, bảo đảm tính tích hợp ở cấp tiểu học và định hướng phân hóa dần ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông, đồng thời chú trọng kết nối giữa các môn học và hoạt động giáo dục." (Điều 3, khoản 2, *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT*, ngày 26/12/2018). Trong *Tài liệu Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông tổng thể* (Ban hành kèm theo Quyết định số 404/QĐ-BGDĐT ngày 22/01/2019), Bộ GD&ĐT cũng làm rõ rằng việc thiết kế chương trình theo hướng tích hợp là nhằm "giúp học sinh phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất thông qua các mạch nội dung liên môn, lồng ghép và gắn với thực tiễn cuộc sống" (Bộ GD&ĐT, 2019, tr.5).

Từ đó có thể thấy, trong cách tiếp cận của Việt Nam, giáo dục tích hợp không chỉ là một lựa chọn phương pháp, mà là nguyên tắc tổ chức chương trình có tính hệ thống, xuyên suốt. Giáo dục tích hợp được hiểu là sự phối hợp nội dung giữa các môn học và hoạt động giáo dục, nhằm đảm bảo cho học sinh có cái nhìn toàn diện, phát triển đồng thời các năng lực chung và năng lực đặc thù, cũng như vận dụng kiến thức trong các tình huống thực tế thay vì học một cách phân mảnh và hàn lâm.

2.1.2. Quan điểm lý luận về bản chất của giáo dục tích hợp

Giáo dục tích hợp không phải là một hiện tượng mới xuất hiện trong thế kỷ XXI, mà đã có cơ sở triết lý và thực tiễn từ những nhà cải cách giáo dục vĩ đại đầu thế kỷ XX. Trong đó, John Dewey là một trong những người đầu tiên đặt nền móng cho tư tưởng tích hợp thông qua triết lý giáo dục thực dụng (pragmatist education). Trong tác phẩm kinh điển *Democracy and Education*, Dewey (1916) viết: "*Education is not preparation for life; education is life itself.*" *(Giáo dục không phải là*

sự chuẩn bị cho cuộc sống; giáo dục chính là cuộc sống.) (Dewey, 1916, p.239)

Dưới góc nhìn của Dewey, giáo dục không thể bị giới hạn trong không gian lớp học hay trong khuôn khổ các môn học tách biệt. Ông xem nhà trường là một xã hội thu nhỏ, nơi học sinh cần được tham gia vào các hoạt động thực tiễn và học tập qua trải nghiệm để phát triển trí tuệ, đạo đức và trách nhiệm công dân. Như vậy, giáo dục – trong nghĩa thực sự – là một quá trình sống động, trong đó học sinh học cách hành động, tư duy và thích nghi thông qua những tình huống gắn với đời sống thực tế. Đây là cơ sở lý luận đầu tiên và sâu sắc nhất cho quan niệm giáo dục tích hợp, trong đó ranh giới giữa nhà trường và đời sống không còn là đường phân chia tuyệt đối, mà là một quá trình tương tác liên tục và biện chứng.

Tiếp nối tư tưởng này, Neil Postman (1995), trong *The End of Education: Redefining the Value of School*, đã đưa ra một quan điểm phê phán, tranh biện mạnh mẽ đối với cấu trúc chương trình giáo dục hiện đại, khi cho rằng nội dung học tập hiện nay thường bị chia nhỏ thành những đơn vị kiến thức rời rạc, không tạo được hệ thống ý nghĩa có tính định hướng. Ông nhận định: "*A fragmented curriculum creates fragmented minds.*" *(Chương trình phân mảnh sẽ tạo ra những tư duy rời rạc)* (Postman, 1995, p.34)

Postman không chỉ lo ngại về mặt hình thức tổ chức chương trình mà còn nhấn mạnh nguy cơ mất đi bản sắc nhân văn trong giáo dục khi học sinh bị dẫn dắt theo lối tư duy phân mảnh – học kiến thức nhưng không biết tại sao cần học, học kỹ năng nhưng không biết gắn nó với giá trị sống. Từ đó, ông đề xuất rằng giáo dục cần được tổ chức lại theo hướng tích hợp – không chỉ tích hợp tri thức giữa các môn học, mà còn tích hợp giữa tri thức, đạo đức và văn hóa; giữa nội dung chương trình với các mục tiêu giá trị sống. Dưới góc nhìn này, giáo dục tích hợp trở thành một thiết kế văn hóa – đạo đức trong giáo dục hiện đại, chứ không đơn thuần là cải tiến kỹ thuật.

Quan điểm hiện đại hơn đến từ Heidi Hayes Jacobs (2010), người dẫn đầu phong trào cải cách chương trình theo hướng liên ngành (interdisciplinary curriculum reform). Trong cuốn *Curriculum 21: Essential Education for a Changing World*, Jacobs khẳng định rằng giáo dục tích hợp là phản ứng tất yếu trước một thế giới ngày càng phức tạp, nơi việc học cần phản ánh tính liên thông và đa chiều của tri thức. Bà viết: "*Integrated education reflects a commitment to a more holistic understanding of knowledge, moving beyond fragmented subject areas toward interdisciplinary, problem-based learning contexts.*" (*Giáo dục tích hợp phản ánh cam kết đối với một cách hiểu toàn diện hơn về tri thức, vượt ra ngoài sự phân mảnh của các môn học để hướng đến những bối cảnh học tập liên ngành, dựa trên giải quyết vấn đề thực tiễn*) (Jacobs, 2010, p.12)

Khác với các mô hình giáo dục theo kiểu "cộng gộp", Jacobs đề xuất khái niệm "kết nối hệ sinh thái tri thức", trong đó mỗi hoạt động giáo dục cần được đặt trong một mạng lưới kiến thức và kỹ năng có tính liên ngành, tích hợp với công nghệ, thực tiễn và giá trị. Cách tiếp cận này phù hợp với triết lý giáo dục của thế kỷ XXI, trong đó học sinh không chỉ cần kiến thức đúng, mà còn cần biết cách kết nối và vận dụng nó trong các ngữ cảnh xã hội, nghề nghiệp và văn hóa đa dạng.

Từ các quan điểm lý luận trên, có thể thấy giáo dục tích hợp không chỉ là một giải pháp kỹ thuật nhằm đổi mới phương pháp giảng dạy, mà là một hệ hình tư duy giáo dục, định hình lại cách nhìn nhận về vai trò của kiến thức, vai trò của người học và mục tiêu cuối cùng của giáo dục. Trong đó, nhà trường không chỉ là nơi truyền đạt tri thức, mà còn là không gian tạo dựng năng lực tổng hợp cho người học – năng lực kết nối, sáng tạo và thích ứng linh hoạt.

Bản chất của giáo dục tích hợp, do đó, không thể giản lược thành một phương pháp giảng dạy (method), mà cần được hiểu như một hệ giá trị và cấu trúc tổ chức chương trình giáo dục (educational paradigm). Đây là hướng tiếp cận phù hợp với yêu cầu phát triển toàn diện năng lực học sinh phổ thông trong bối cảnh chuyển đổi số, hội nhập quốc tế và phát triển bền vững hiện nay.

2.1.3. Giáo dục tích hợp: Phương pháp hay là bản chất?

Từ các khái niệm và quan điểm nêu trên, có thể khẳng định rằng giáo dục tích hợp trong nhà trường phổ thông không chỉ đơn thuần là một phương pháp kỹ thuật, mà là một nguyên lý tổ chức giáo dục mang tính bản chất. Giáo dục tích hợp là một tiếp cận mang tính hệ thống, làm thay đổi cách thiết kế chương trình, cách tổ chức dạy học và cả cách đánh giá kết quả học tập.

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, đặc biệt là với tinh thần của *Chương trình giáo dục*